

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2024/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tổng Thị H - Sinh năm: 20xx

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Tự do

- Bị đơn: Anh Tổng Văn G - Sinh năm: 20xx

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Tự do

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G có 02 con chung là cháu Tổng Tú U - sinh ngày xx/xx/20xx và cháu Tổng Ngọc Diễm T - sinh ngày xx/xx/20xx, chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G thỏa thuận, nhất trí chị Tổng Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tổng Tú U - sinh ngày xx/xx/20xx cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Tổng Văn G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tổng Ngọc Diễm T - sinh ngày xx/xx/20xx cho đến khi đủ 18 tuổi. Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G thỏa thuận, nhất trí các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

2.4. *Về tài sản chung:* Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về nợ chung:* Chị Tổng Thị H và anh Tổng Văn G thỏa thuận thống nhất không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.6. *Về án phí:* Về án phí: Nguyên đơn chị Tổng Thị H và bị đơn anh Tổng Văn G mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị H và anh G thỏa thuận, thống nhất chị H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần của anh G phải chịu. Tổng cộng chị Tổng Thị H phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác định chị Tổng Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000698 ngày 13/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Tổng Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Mường Tè;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Đới Xuân Huy**